

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21 /2024/HS-ST

Ngày 27/06/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Vũ Minh Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Phạm Huy Diệu**; ông: **Nguyễn Tất Trọng**.

- Thư ký phiên toà; Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: ông: Nguyễn Thành Trung- Kiểm sát viên.

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

Bà: Phạm Thị Y- Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang.

Ông: Nguyễn Văn H- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Ngày 27 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang và điểm cầu thành phần nhà tạm giam Công an tỉnh H vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 05 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXX-ST ngày 12/6/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1995; Nơi sinh: N; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 05/12; Con ông: Nguyễn Văn D1; Và bà: Vũ Thị N: Tiền Sự: Không; Tiền án: Năm 2022 bị TAND huyện Ninh Giang tuyên phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 28/01/2023 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/02/2024, tại trại tạm giam công an tỉnh H - có mặt tại điểm cầu thành phần.

Bị hại: Ông Lưu Văn V, sinh năm 1965(đã chết)

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Vũ Thị N1, sinh năm 1968. Anh Lưu Đức V1 sinh năm 1990, Anh Lưu Đức Q sinh năm 1994. Đều trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương. (Bà N1, anh Q ủy quyền cho anh V1 tham gia tố tụng tại phiên tòa)

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn D1, Anh Nguyễn Văn D2, chị Kha Tú U, anh Vũ Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ông Nguyễn Văn D3 và ông Lưu Văn V đều ở thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương là hàng xóm của nhau, hay sang nhà nhau chơi, ông D1 từng tâm sự với ông V về mâu thuẫn giữa ông D1 với con trai là Nguyễn Văn D. Trưa ngày 19/02/2024, ông V sang nhà ông D1 chơi rồi cùng nhau đi bán chó, rồi cùng nhau đi uống bia đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày thì ông V bảo với ông D1 là “Về nhà chú uống nước nhé”, ông D1 đồng ý và điều khiển xe mô tô chở ông V về nhà. Khi về đến nhà ông D1 thì 02 người đi vào trong nhà thì thấy trong nhà có các con, bạn của con ông D1 đang ngồi ăn lẩu tại khu vực phòng khách, trong đó có vợ chồng anh Nguyễn Văn D2, Nguyễn Văn D (*đều là con của ông D1*), anh Đào Văn T1 và anh Vũ Văn T (*là bạn của anh Nguyễn Văn D2*). Ông D1 và ông V ngồi xuống ăn, uống rượu cùng những người này. anh Đào Văn T1 đứng dậy nhường chỗ ngồi cho ông V, ông D1 và rồi đi về nhà, không tham gia uống rượu nữa. Ông D1 uống 01 chén rượu cùng mọi người rồi đứng dậy đi xuống bếp để đun thuốc uống, chỉ còn lại ông V ngồi uống rượu cùng với vợ chồng anh D2, D và anh T. Thứ tự ngồi như sau: anh D ngồi phía dưới khu vực bàn thờ, lưng quay về phía bàn thờ, mặt quay hướng ra ngoài cửa nhà, phía bên tay trái D là ông V, phía bên tay phải Diên lần lượt là anh T, vợ chồng anh D2, ông V ngồi quay lưng về phía tường phía dưới ô thoáng thông giữa phòng khách và phòng ngủ nhà ông D1.

Quá trình ăn uống, giữa ông V và D vẫn mời, uống với nhau một hai chén rượu, tuy nhiên ông V liên tục có những lời nói có ý mỉa mai, châm chọc với D, ý nói D “ăn nhờ ở đậu nhà ông D1, không có việc làm ổn định, lông bông mà còn sĩ diện”. Thấy ông V nói mình như vậy thì D phản ứng lại, D nói ông V “ông nói ít thôi”. Lúc này, vợ anh D2 là chị Kha Tú U, đứng dậy để đi tắm cho các con, còn ông V, anh D2, anh T, D vẫn ngồi ăn, uống với nhau. Sau đó ông V tiếp tục nói D và ông V thách thức D đánh ông V “tao thách mày đánh tao đấy”, anh D nói “thôi cháu say lắm rồi”, ông V nói “say gì mày, mày giả điên còn đánh bố mày được nói gì đến tao”. Do bức tức ông V nên D uống nốt chén rượu rồi đứng dậy định đi ra ngoài để không xảy ra mâu thuẫn với ông V nữa nhưng khi D đứng dậy thì ông V

đứng lên đạp vào người D làm D nghiêng người nhưng không ngã, nên D dùng hai tay đẩy một lực mạnh về phía trước ngực ông V, mục đích để đẩy ông V ra, không cho ông V tiến sát lại. Sau khi bị D đẩy thì ông V bị ngã ngửa ra phía sau dẫn đến vùng cằm phải va chạm vào cạnh tường phía dưới ô thoáng phía sau lưng ông V. Ông V bị quy xuống, ngồi áp lưng vào tường phía dưới ô thoáng thì bị D tiến lại, đứng đối diện tiếp tục dùng tay phải đâm liên tiếp 02 nhát theo phương từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào khu vực trán và miệng của ông V, dùng chân phải đá vào mạn sườn trái ông V, vừa đánh vừa nói “tôi nhin ông lâu lắm rồi”. Thấy vậy, anh D2 vào can ngăn, đẩy D ra phía ngoài sân không cho D đánh ông V nữa thì giữa D và anh D2 xảy ra giằng co với nhau. Lúc này mọi người can ngăn nên D và anh D2 không giằng co nữa thì D đi ra ngoài cổng hút thuốc lá, còn anh D2, T, ông D1, chị U vào sơ cứu cho ông V thì thấy ông V nằm gục dưới nền nhà, đầu ngã sang bên phải hướng về phía bàn thờ, có máu từ đầu ông V chảy ra, máu bám dính trên cạnh tường và tường phía dưới ô thoáng, nền nhà nơi ông V bị ngã. Ông D1 lấy băng gạc băng xung quanh gáy ông V, anh D2 gọi xe để đưa ông V đi cấp cứu, khi xe đến thì anh D2 bế ông V lên xe đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện N nhưng đã tử vong (*Kết luận giám định tử thi xác định nguyên nhân chết của ông V là do chấn thương cột sống cổ (gãy đốt sống cổ số 1, 2)*). Lúc này, D thấy vậy chạy vào trong nhà thì thấy có nhiều máu nên mới biết ông V bị thương chứ sau khi đánh ông V thì D nghĩ chỉ đánh tay, chân nên ông V không bị thương tích nặng. Sau đó, sự việc được trình báo đến Công an xã N, N, Hải Dương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 36/KLGĐTT-KTHS ngày 21/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận:

+ Nguyên nhân chết: chấn thương cột sống cổ (*gãy đốt sống cổ số 1, 2*).

+ Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng cằm phải dẫn đến chấn thương cột sống cổ có hướng từ sau ra trước do vật tày có cạnh gây nên là phù hợp. Tổn thương bầm tụ máu sưng nề vùng trán phải và môi dưới bên trái là tổn thương mềm mô có hướng trước ra sau do vật tày diện giới hạn gây nên là phù hợp.

Tại Công văn số 49/CV-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh H trả lời: Việc ông Lưu Văn V bị người khác dùng hai tay đẩy làm ông V bị ngã ngửa, gáy đập vào thành tường ô thoáng có thể dẫn đến nguyên nhân tử vong của ông Lưu Văn V là chấn thương cột sống cổ.

Tại Kết luận giám định số 1409/KL-KTHS ngày 27/3/2024 của V2 Bộ C kết luận: Dấu vết màu nâu đỏ nghi máu ký hiệu M1 là máu người và là máu của ông Lưu Văn V.

Vật Chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện N thu giữ chất màu nâu đỏ nghi máu thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường đã gửi giám định và đã sử dụng hết cho giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình ông Lưu Văn V, anh Lưu Đức V1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn D bồi thường tổng số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) (gồm chi phí liên quan đến mai táng, chi phí tổn thất tinh thần). Bị cáo Nguyễn Văn D chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS- NG ngày 09/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang Truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo xác định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng người, đúng tội, bị cáo không thắc mắc khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS. Xử phạt Nguyễn Văn D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam. Về vật chứng: Không phải xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 591, 593 BLDS, Điều 48 BLHS. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D bồi thường số tiền 67.850.000đ, gồm chi phí liên quan đến mai táng, chi phí tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự và 3.393.000đ án phí dân sự.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Cơ quan Điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản giám định pháp y, kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 19/02/2024, tại phòng khách của gia đình ông Nguyễn Văn D1 ở thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Trong quá trình ăn cơm uống rượu giữa Nguyễn Văn D và ông Lưu Văn V, có xảy ra xô sát đánh nhau. D có hành vi dùng 02 tay đẩy vào ngực ông V làm ông V bị ngã ngửa đập gáy vào cạnh tường phía dưới của ô thoáng gần ban thờ và tiếp tục dùng tay phải nắm 02 nhát vào vùng trán, vùng miệng, dùng chân phải đá vào mạn sườn trái ông V. Hậu quả: ông V bị thương tích, chảy máu ở vùng cằm phải, được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện N nhưng đã tử vong, nguyên nhân chết: Chấn thương cột sống cổ.

2.1. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

2.2. Về nguyên nhân, động cơ dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo không có dự mưu từ trước, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xuất phát từ việc bị hại ông V có lời nói lăng mạ, xúc phạm, đánh bị cáo trước. Do không làm chủ được bản thân dẫn đến hành vi phạm tội, hậu quả làm ông V chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo D đã bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang tuyên phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 01/2022/HSST ngày 24/01/2022, tính đến ngày 19/02/2024 thì chưa được xóa án tích, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý. Do vậy lần phạm tội này, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Trong quá trình điều tra bị cáo D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; Bị hại có một phần lỗi vì có những lời nói thách thức, miệt thị, có những hành động không đúng đánh bị cáo D trước là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, bị cáo

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Xét thấy cần có hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện N.

[5]. **Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra đại diện gia đình ông Lưu Văn V yêu cầu Nguyễn Văn D bồi thường tổng số tiền là 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) (gồm chi phí liên quan đến mai táng, chi phí tổn thất tinh thần), tuy nhiên trước khi xét xử và tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại được ủy quyền anh Lưu Đức V1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền mai táng cho ông V gồm dịch vụ tang lễ, tiền phong bát, bát bát đĩa, bàn ghế, tiền hoa, nến, thuốc lá, chè khô, thuê thợ kèn với số tiền là 31.850.000.đ và tiền tổn thất tinh thần là 20 tháng lương tối thiểu là 36.000.000. Tổng cộng là 67.850.000đ. Bị cáo chấp nhận yêu cầu trên của anh V1. Vì vậy, cần xử chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại về số tiền bồi thường 67.850.000đ.

[6]. **Về vật chứng:** Cơ quan CSĐT Công an huyện N thu giữ chất màu nâu đỏ nghi máu thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường đã gửi giám định và đã sử dụng hết cho giám định nên không phải đặt ra xử lý.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang đề nghị về hình phạt chính, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và phần TNDS là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7]. **Về án phí:** Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí bồi thường dân sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt chính: Xử Phạt bị cáo Nguyễn Văn D 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/2/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586, Điều 590 BLDS; Nghị quyết 02/ HĐTP- TANDTC ngày 06/9/2022 Của

HĐTP Tòa án nhân dân tối cao. Xử chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại; Bị cáo Nguyễn Văn D có trách nhiệm bồi thường số tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho bà Vũ Văn N2, anh Lưu Đức Q1, anh Lưu Đức V1, tổng số tiền là 67.850.000đ.(Sáu bảy triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).Nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 3.393.000đ án phí dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THA Hình sự huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Công an huyện Ninh Giang.
- Trại tạm Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Hải